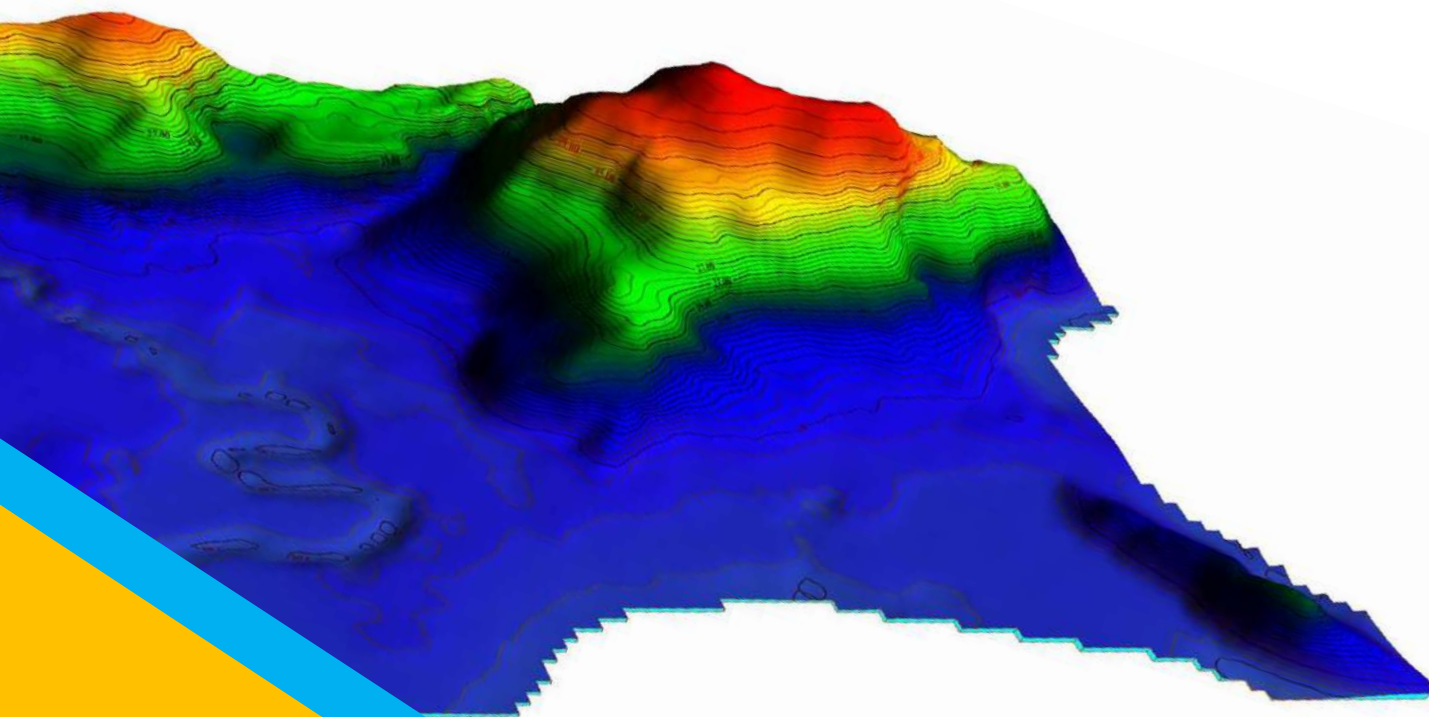


CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHẢO SÁT XÂY DỰNG TỔNG HỢP

H.A.I

HỒ SƠ NĂNG LỰC



Mục Lục

	GIỚI THIỆU CÔNG TY.....	2
	CƠ SỞ PHÁP LÝ.....	5
	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG.....	10
	KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT.....	10
	KHẢO SÁT ĐỊA HÌNH.....	11
	KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT THUỶ VĂN.....	12
	THÍ NGHIỆM VẬT LIỆU XÂY DỰNG	13
	SƠ ĐỒ TỔ CHỨC.....	14
	SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY TNHH TV KS XÂY DỰNG TỔNG HỢP H.A.I.....	14
	CHỨNG NHẬN LAS 451	15
	QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN LAS 451	15
	CHỨNG NHẬN ISO.....	24
	CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC CÔNG TY H.A.I	25
	NĂNG LỰC CÁ NHÂN – CHỦ TRÌ KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT.....	Error! Bookmark not defined.
	NĂNG LỰC CÁ NHÂN – CHỨNG CHỈ CƠ LÝ ĐẤT	29
	NĂNG LỰC CÁ NHÂN – CHỨNG CHỈ THÍ NGHIỆM VẬT LIỆU XÂY DỰNG	33
	NĂNG LỰC CÁ NHÂN – CHỨNG CHỈ THÍ NGHIỆM KẾT CẤU CHỊU LỰC.....	34
	NĂNG LỰC CÁ NHÂN – CHỨNG CHỈ THÍ NGHIỆM HOÁ NƯỚC.....	34
	NĂNG LỰC CÁ NHÂN – CHỦ TRÌ KHẢO SÁT ĐỊA HÌNH.....	35
	DỰ ÁN TIÊU BIỂU CÁC NĂM GẦN ĐÂY.....	37
	HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG VÀ THIẾT BỊ CÔNG TY H.A.I	41



GIỚI THIỆU CÔNG TY

Công Ty TNHH Tư Vấn Khảo Sát Xây Dựng Tổng Hợp H.A.I

Công ty TNHH Tư vấn Khảo sát Xây dựng Tổng hợp H.A.I được thành lập theo giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 4102021541 ngày 19 tháng 04 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, hoạt động sản xuất kinh doanh theo Luật doanh nghiệp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, và đăng ký thay đổi lần thứ 14 vào ngày 25 tháng 12 năm 2024 với mã số thuế: 0303241967.

Chúng tôi hoạt động chủ yếu trên lĩnh vực khảo sát địa kỹ thuật, đo đạc địa hình, khảo sát địa chất, địa chất thủy văn, đo đạc và tính trữ lượng công trình mỏ, thí nghiệm vật liệu xây dựng và một số lĩnh vực khác. Từ khi thành lập cho tới nay, công ty luôn kiên trì theo đuổi phương châm:

“High Quality – Advanced Technology – International Standard”

Chất lượng cao – Công nghệ tiên tiến – Tiêu chuẩn quốc tế



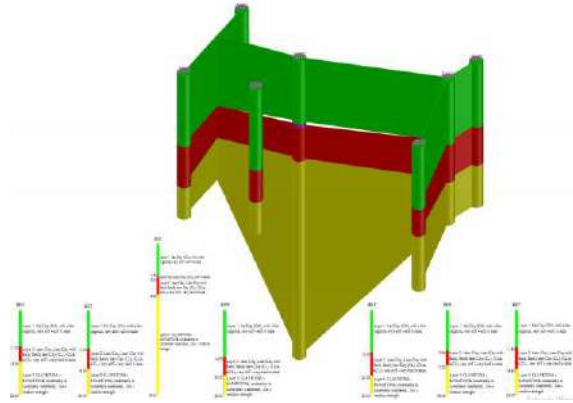
CHẤT LƯỢNG CAO

- ▶ Hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực khảo sát địa kỹ thuật, đo đạc địa hình, địa chất thủy văn, ...
- ▶ Không ngừng nâng cao trình độ quản lý cũng như trình độ chuyên môn của các bộ phận trong công ty.
- ▶ Phong cách làm việc chuyên nghiệp.
- ▶ Chất lượng sản phẩm dịch vụ tốt nhất.



CÔNG NGHỆ TIỀN TIẾN

- ▶ Công ty H.A.I chúng tôi đang hướng tới mục tiêu đi đầu trong chuyển đổi số.
- ▶ Đội ngũ nhân viên trẻ, sáng tạo, nhiệt tình trong công việc.
- ▶ Công nghệ mới luôn được ưu tiên trong ứng dụng trong công việc như: Vẽ mặt cắt địa chất 3D, Ứng dụng máy bay không người lái trong đo đạc, ...



TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ

- ▶ Công ty hoạt động, vận hành và quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 về:
- ▶ Nhân sự
- ▶ Máy móc và trang thiết bị
- ▶ Công nghệ, tiêu chuẩn áp dụng
- ▶ Môi trường làm việc
- ▶ Trao đổi và tiếp nhận thông tin





CƠ SỞ PHÁP LÝ

Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Kinh Doanh

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN

Mã số doanh nghiệp: 0303241967

Đăng ký lần đầu: ngày 19 tháng 04 năm 2004

Đăng ký thay đổi lần thứ: 14, ngày 25 tháng 12 năm 2024

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHẢO SÁT XÂY DỰNG TỔNG HỢP H.A.I

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: H.A.I CONSULTANCY SURVEY CONSTRUCTION GENERAL COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: H.A.I CO., LTD

2. Địa chỉ trụ sở chính

B361Bis, đường DHT 27, Khu phố 3, Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 08.37157117

Fax: 08.62925317

Email: hatran@haigeo.com.vn

Website: haigeo.com

3. Vốn điều lệ : 5.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Năm tỷ đồng

4. Danh sách thành viên góp vốn

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Phần vốn góp (VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN QUANG ANH	Việt Nam	10.10 Chung cư Thái An 2, khu phố 5, Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	4.400.000.000	88,000	024076002780	

Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Kinh Doanh

2	NGUYỄN THỊ THÙY	Việt Nam	12 Lý Thái Tổ, Phường Trần Phú, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	600.000.000	12,000	024150007622	
---	-----------------	----------	---	-------------	--------	--------------	--

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: **TRẦN THỊ VĂN HÀ** Giới tính: *Nữ*
Chức danh: *Giám đốc*
Sinh ngày: *24/12/1984* Dân tộc: *Kinh* *Quốc tịch: Việt Nam*
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *036184027743*
Ngày cấp: *28/11/2024* Nơi cấp: *Bộ Công An*
Địa chỉ thường trú: *10.10 Chung cư Thái An 2, khu phố 2, Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*
Địa chỉ liên lạc: *10.10 Chung cư Thái An 2, khu phố 2, Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

TRƯỞNG PHÒNG



Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Kinh Doanh

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TP.Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 09 năm 2022

Số:



GIẤY XÁC NHẬN
Về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

Phòng Đăng ký kinh doanh: Thành phố Hồ Chí Minh
Địa chỉ trụ sở: 90G đường Trần Quốc Toàn, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: 028.38.293.179 Fax:
Email: Website:

Xác nhận:

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHẢO SÁT XÂY DỰNG TỔNG HỢP H.A.I
Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: 0303241967

Đã thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đến Phòng Đăng ký kinh doanh.

Thông tin của doanh nghiệp đã được cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Gia công chế tạo, sửa chữa các dụng cụ thiết bị khảo sát xây dựng (không gia công cơ khí : rèn, đúc, cán kéo kim loại, dập, cắt, gò, hàn, sơn, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3312
2	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán các loại vật tư, thiết bị chuyên ngành khảo sát đo đạc, vật liệu xây dựng, mô tơ, đầu hơi, máy nổ.	4669



Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Kinh Doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
3	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn xây dựng (trừ kinh doanh dịch vụ thiết kế công trình); - Khảo sát địa chất công trình, địa chất thủy văn; - Khảo sát địa kỹ thuật; - Khoan, thăm dò, đi khảo sát địa chất; - Đo đạc địa chính, nhà đất; - Đo đạc địa hình, lập bản đồ địa hình; - Đo đạc trắc địa công trình; - Đo đạc và tính trữ lượng cho công trình mỏ; - Đo đạc quan trắc khí tượng thủy văn, hải văn; - Quan trắc công trình xây dựng; - Lập bản đồ địa chất; - Thiết kế qui hoạch tổng thể; - Thiết kế kiến trúc các công trình dân dụng và công nghiệp; - Thiết kế trang trí nội thất.	7110(Chính)
4	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Dịch vụ xác định chỉ tiêu kỹ thuật mẫu đá, đất, nước, vật liệu xây dựng; Thí nghiệm phân tích cơ - lý - hóa đất, đá, nước.	7120
5	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Môi giới bất động sản, dịch vụ nhà đất.	6820
6	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, khuôn nhựa, các sản phẩm bằng nhựa dân dụng	4663
7	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng (không sản xuất tại trụ sở).	2392
8	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322
9	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất khuôn nhựa, các sản phẩm bằng nhựa dân dụng (không sản xuất tại trụ sở).	3290
10	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác Chi tiết: Thăm dò phục vụ cho việc khai thác chế biến khoáng sản.	0990
11	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Khoan giếng.	4229

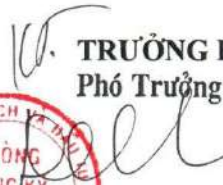
Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Kinh Doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
12	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng kết cấu công trình. Khoan, ép cọc bê tông.	4299
13	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

Nơi nhận:

-CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHẢO SÁT
XÂY DỰNG TỔNG HỢP H.A.I. Địa
chỉ: B361Bis, đường ĐHT 27, Khu phố 3,
Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Lưu: Lê Ánh Phương.....


TRƯƠNG PHÒNG
 Phó Trưởng Phòng

Cù Thành Đức



LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT

Công tác khảo sát địa chất công trình được tiến hành để nghiên cứu và đánh giá điều kiện địa chất công trình của địa điểm xây dựng nhằm lập được các giải pháp có cơ sở về kỹ thuật và hợp lý về kinh tế khi thiết kế, xây dựng công trình.



Các thí nghiệm hiện trường:

- Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT)
- Thí nghiệm nén tải tĩnh
- Thí nghiệm xuyên tĩnh tại hiện trường
- Thí nghiệm cắt cánh
- Thí nghiệm quan trắc áp lực nước lỗ rỗng
- Thí nghiệm xác định hệ số thấm tại hiện trường
- Thí nghiệm điện trở suất của đất
- Thí nghiệm hóa nước cho xây dựng

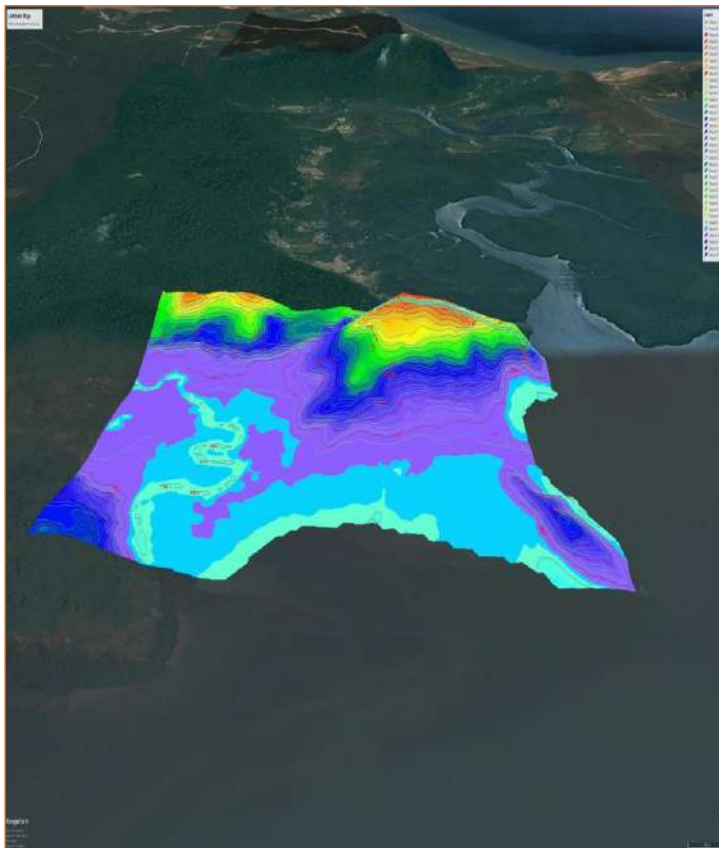
Xác định tính chất cơ lý của đất, đá trong phòng thí nghiệm

- Thí nghiệm các chỉ tiêu cơ lý của đất, đá
- Thí nghiệm nén nở hông (nén đơn)
- Thí nghiệm nén cố kết (1 chu kỳ, 2 chu kỳ)
- Thí nghiệm nén 3 trục (UU, CU, CD, cố kết, thấm)
- Thí nghiệm thấm trong phòng
- Thí nghiệm hóa nước cho xây dựng



KHẢO SÁT ĐỊA HÌNH

Công tác khảo sát trắc địa được tiến hành để nghiên cứu điều kiện địa hình của địa điểm xây dựng và thu thập những tài liệu và số liệu cần thiết phục vụ cho công tác thiết kế công trình xây dựng và các dạng công tác khảo sát khác.



Đo vẽ, thành lập bản đồ địa hình theo các tỷ lệ:

- 1/200, 1/500, 1/1000, 1/2000, 1/5000...
- Thiết lập mốc phục vụ công tác khảo sát
- Lập lưới khống chế tọa độ và cao độ
- Đo mặt cắt dọc, ngang tuyến

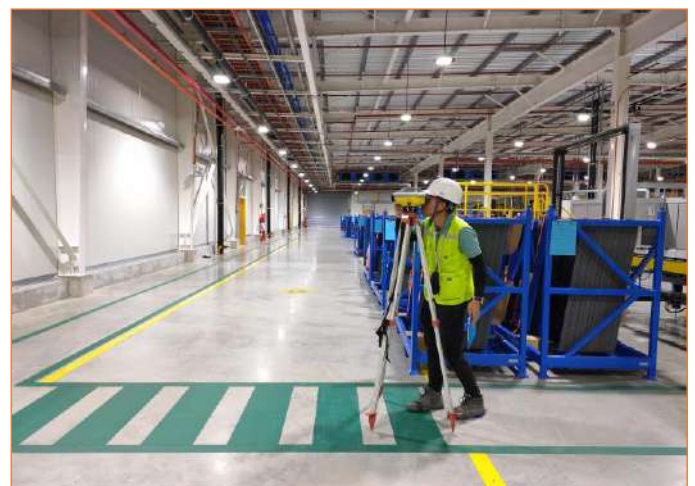
Khảo sát trắc đạc công trình được tiến hành để phục vụ các công trình trong thời gian xây dựng.

Thành lập lưới khống chế thi công.

- Bố trí công trình
- Kiểm tra độ chính xác xây lắp công trình
- Định vị các trục công trình
- Định vị mặt bằng móng
- Định vị các trục chính, trục phụ
- Định vị hệ thống cao độ công trình xây dựng
- Kiểm tra độ biến dạng của công trình (kiểm tra độ lún, dịch vị ngang, dọc)

Quan trắc công trình bằng Trắc địa và Phi trắc địa:

- Quan trắc lún công trình
- Quan trắc nghiêng công trình
- Quan trắc vết nứt



KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT THỦY VĂN

Khảo sát địa chất thủy văn nhằm xác định trữ lượng khai thác nước, hoặc kiểm tra đánh giá những ảnh hưởng qua lại giữa công tác xây dựng và điều kiện địa chất thủy văn tại địa điểm xây dựng để từ đó đưa ra các giải pháp trong xây dựng công trình.



Các thí nghiệm hiện trường trong khảo sát địa chất thủy văn:

- Đánh giá trữ lượng khai thác nước
- Bơm hút nước thí nghiệm
- Hạ thấp mực nước ngầm
- Khoan giếng công nghiệp
- Quan trắc mực nước
-



THÍ NGHIỆM VẬT LIỆU XÂY DỰNG

Thí nghiệm vật liệu xây dựng được thực hiện để đánh giá, kiểm tra, giám sát chất lượng kết cấu và nền móng công trình về các chỉ tiêu kỹ thuật vật liệu sắt, thép, bê tông, đất đá.



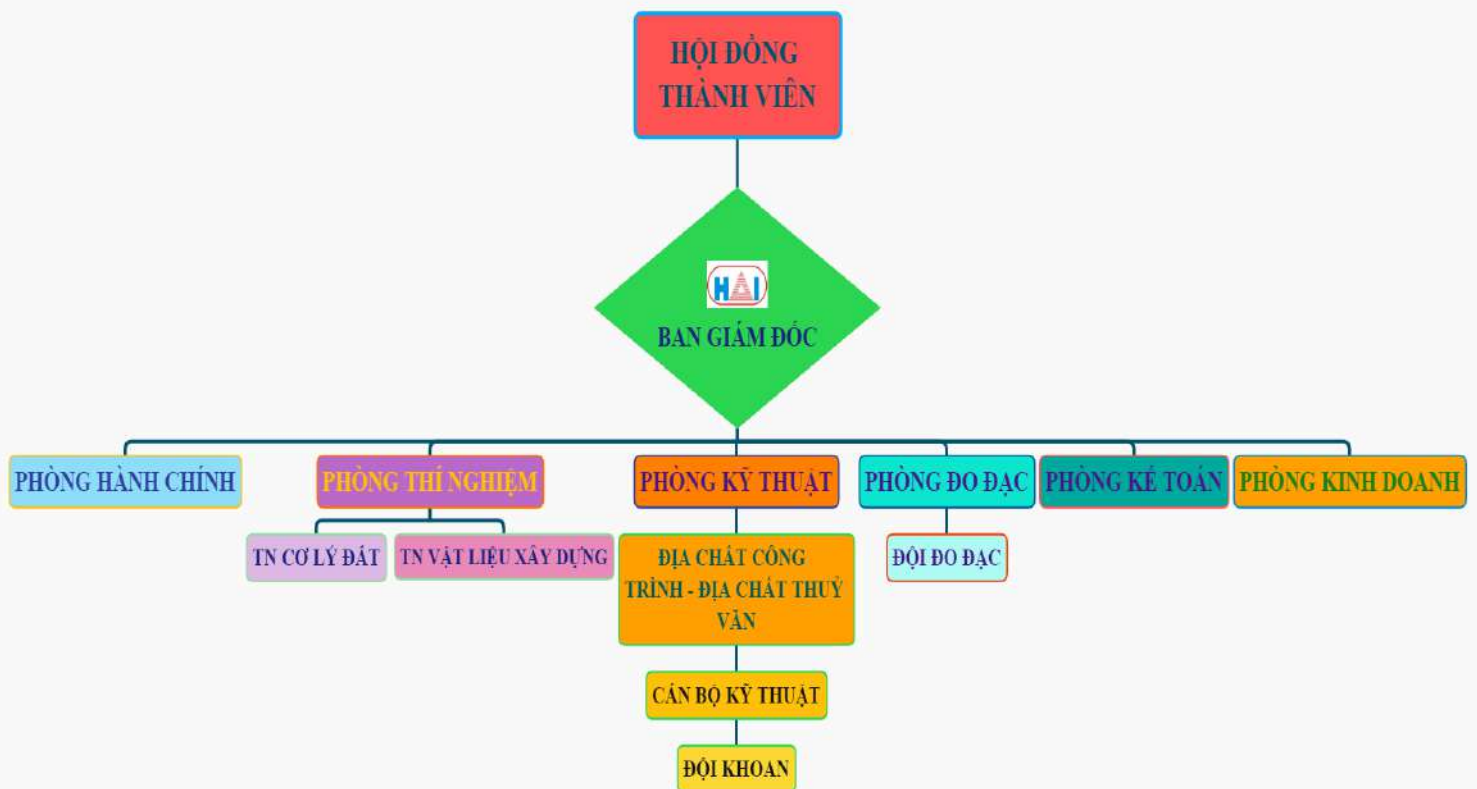
- Thí nghiệm cơ lý xi măng
- Thí nghiệm hỗn hợp bê tông và bê tông nặng
- Thí nghiệm cốt liệu bê tông và vữa
- Thí nghiệm vữa xây dựng
- Thí nghiệm cơ lý gạch xây
- Thí nghiệm kéo thép, Bu lông
- Thí nghiệm đo K, E
- Thí nghiệm xác định chiều dày lớp phủ của sơn
- Cường độ bám dính lớp phủ
- Siêu âm mối hàn
-





SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY TNHH TV KS XÂY DỰNG TỔNG HỢP H.A.I





CHỨNG NHẬN LAS 451

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN LAS 451

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 223 /GCN-BXD

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2022

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM
CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BXD ngày 25/4/2017 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Xét hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của Công ty TNHH Tư vấn Khảo sát Xây dựng Tổng hợp H.A.I và Biên bản đánh giá tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng ngày 16/6/2022.

CHỨNG NHẬN:

1. Công ty TNHH Tư vấn Khảo sát Xây dựng Tổng hợp H.A.I

Mã số thuế: 0303241967.

Địa chỉ: B361 Bis, Đường ĐHT 27, Khu phố 3, Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tên phòng thí nghiệm: Phòng thí nghiệm địa kỹ thuật và vật liệu xây dựng.

Địa chỉ phòng thí nghiệm: B361 Bis, Đường ĐHT 27, Khu phố 3, Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng với các chỉ tiêu thí nghiệm nêu trong bảng Danh mục kèm theo Giấy chứng nhận này.

2. Mã số phòng thí nghiệm: **LAS-XD 451**

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày cấp, thay thế Giấy chứng nhận số 401/GCN-BXD ngày 28/7/2017./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Tư vấn Khảo sát Xây dựng Tổng hợp H.A.I;
- Sở XD Hồ Chí Minh;
- TT Thông tin (website);
- Lưu VT, Vụ KHCN&MT.

TL. BỘ TRƯỞNG**VỤ TRƯỞNG****VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG****Vũ Ngọc Anh**

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN LAS 451

DANH MỤC CÁC PHÉP THỬ CỦA PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD 451
*(Kèm theo Giấy chứng nhận số: 223 /GCN-BXD, ngày 29 tháng 7 năm 2022
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
THỬ NGHIỆM CƠ LÝ XI MĂNG		
1	Xác định độ mịn, khối lượng riêng của bột xi măng	TCVN 4030:03; ASTM C184-94; ASTM C188-09; ASTM C204-1; ASTM C115; AASHTO T133; AASHTO T153; AASHTO T106, BS EN 196-1:05
2	Xác định giới hạn bền uốn và nén	TCVN 6016:1; ASTM C109-11; ASTM C348; ASTM C349; AASHTO T106-11; BS EN 196-1:05; BS 1881
3	Xác định độ dẻo tiêu chuẩn, thời gian đông kết và tính ổn định thể tích	TCVN 6017:15; ASTM C187-11, ASTM C191, AASHTO T131-10, AASHTO T129, BS 1881, BS EN 196-3:05, ASTM C185
4	Xác định độ bền trong môi trường sunfat	TCVN 6068:04; TCVN 7713:07; ASTM C452:95; ASTM C490; ASTM C1120; ASTM C151; BS 1881:5; BS 6073
THỬ NGHIỆM HỖN HỢP BÊ TÔNG VÀ BÊ TÔNG NẶNG		
5	Xác định độ sụt của hỗn hợp bê tông	TCVN 3106:93, BS EN 12350-2:09; BS 1881; ASTM C39; ASTM C143-10a; AASHTO T119
6	Xác định khối lượng thể tích hỗn hợp bê tông	TCVN 3108:93; BS EN 12350-2:09; BS EN 1881-09; ASTM C138-12; ASTM C39; AASHTO T121-11; JIS A1116:05
7	Xác định độ tách nước, tách vữa	TCVN 3109:93; ASTM C232-09; AASHTO T158-11; BS EN 12350-4; EN 480-4:09; BS EN 480-4:96
8	Xác định thành phần hỗn hợp bê tông	TCVN 3110:93
9	Xác định khối lượng riêng	TCVN 3112:93, BS EN 12350-7:09; ASTM C231-10; AASHTO T152-11; JIS A1128:05; ASTM C39; ASTM C127
10	Xác định độ hút nước	TCVN 3113:93; BS EN 12350-7:09; ASTM C642-06; ASTM C39; ASTM C127, C128
11	Xác định khối lượng thể tích	TCVN 3115:93; BS EN 12350-7:09; ASTM C642-06; ASTM C39, C29
12	Xác định độ chống thấm	TCVN 3116:93
13	Xác định giới hạn bền khi nén	TCVN 3118:93; ASTM C39-111; ASTM C42-12; AASHTO T22; T140; T24; BS EN 12390-3; BS EN 12504-1; JIS A1108
14	Xác định độ co ngót	TCVN 3117:93; ASTM C426-10; ASTM C157; BS 1881; AASHTO T160; JIS A129
15	Xác định độ pH	TCVN 9339:12
16	Xác định cường độ lắng trụ và modun đàn hồi khí nén tĩnh	TCVN 5726:93; ASTM C469:10; JIS 1127:10; EN 13412
THỬ CỐT LIỆU BÊ TÔNG VÀ VỮA		
17	Thành phần cốt hạt	TCVN 7572-2:06; BS EN 932-1:12; BS EN 933:12; ASTM C136:06; ASTM C33; AASHTO T27:11



QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN LAS 451

18	Xác định khối lượng riêng; khối lượng thể tích và độ hút nước	TCVN 7572-4:06; BS EN 1097-7:08; ASTM C127:12; ASTM C128:12; ASTM C33
19	XĐ khối lượng riêng; KL thể tích và độ hút nước của đá gốc và cốt liệu lớn	TCVN 7572-5:06; ASTM C127:12; BS EN 1097-6,7:00; AASHTO M6, M8; ASTM C33
20	Xác định khối lượng thể tích và độ xốp và độ hỏng	TCVN 7572-6:06; BS EN 1097-3:98; BS EN 1097-4:08; ASTM C29:09; AASHTO M6, M8; AASHTO T19; ASTM C33
21	Xác định độ ẩm	TCVN 7572-7:06; BS EN 1097-5:98; ASTM C566:97; AASHTO T255:00; AASHTO M6, M8; AASHTO T142; ASTM C33
22	Xác định hàm lượng bùn, bụi, sét trong cốt liệu và hàm lượng sét cục trong cốt liệu nhỏ	TCVN 7572-8:06; TCVN 7572-5:06; BS EN 1097-6,7:00; ASTM C127:12; AASHTO M6, M8; ASTM C33
23	Xác định tạp chất hữu cơ	TCVN 7572-9:06; TCVN 7572-9:06; ASTM C40-11; JIS A 1105:07; JIS A 1142:07; AASHTO M6, M8; AASHTO T21, ASTM C33
24	Xác định cường độ và hệ số hoá mềm của đá gốc	TCVN 7572-10:06; TCVN 7572-10:06; ASTM D2938:95; AASHTO M6, M8; ASTM C33, JIS M 0302:00
25	Xác định độ nén đập và hệ số hoá mềm của cốt liệu lớn	TCVN 7572-11:06; TCVN 7572-11:06; AASHTO M6, M8; ASTM C33
26	Xác định độ hao mài mòn khi va đập của cốt liệu lớn trong máy (Los Angeles)	TCVN 7572-12:06; BS EN 1092-2:10; ASTM C131:06; ASTM C535:09; ASTM C33; AASHTO T96:02; AASHTO M6, M8; JIS A 1121:07
27	Xác định hàm lượng hạt trôi dạt trong cốt liệu lớn	TCVN 7572-13:06; BS EN 933-3:12; BS EN 933-4:08; BS EN 933-5:98; ASTM C33; ASTM C88; AASHTO T335:09; AASHTO M6, M8
28	Xác định khả năng phản ứng kiềm silic	TCVN 7572-14:06
29	Xác định hàm lượng ion clorua	TCVN 7572-15:06
30	Xác định hàm lượng hạt mềm yếu, phong hoá	TCVN 7572-17:06; ASTM C33; JIS M1126:07; AASHTO M6, M8
31	Xác định hàm lượng mica	TCVN 7572-20:06; BS 812 P.106
32	Xác định hệ số (ES)	ASTM D2419-91
33	Xác định độ bền nén trong phòng thí nghiệm	TCVN 10324:14; ASTM D293
34	Xác định chỉ số cường độ nén điểm	ASTM D5731
THỬ NGHIỆM CƠ LÝ ĐẤT TRONG PHÒNG		
35	Xác định khối lượng riêng (tỷ trọng)	TCVN 4195:12; BS 1377; BS EN 1377; ASTM D854:00; AASHTO T100:06
36	Xác định độ ẩm và độ hút ẩm	TCVN 4196:12; BS EN 1377:90; AASHTO T265
37	Xác định giới hạn dẻo, giới hạn chảy	TCVN 4197:12; BS EN 1377; AASHTO T89-10; AASHTO T90-00; ASTM D4318
38	Xác định thành phần cỡ hạt	TCVN 4198:14; ASTM C136-06; BS EN 1377:90; ASTM D421, D422, AASHTO T27-11, AASHTO T11
39	Xác định sức chống cắt trên máy cắt phẳng.	TCVN 4199:95; BS EN 1377:90; ASTM D3080:98; GOST 12248-96
40	Xác định tính nén lún trong điều kiện không nở hông	TCVN 4200:12; BS EN 1377:90; AASHTO T216; ASTM D2435



QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN LAS 451

41	Xác định độ chặt tiêu chuẩn	TCVN 4201:12
42	Xác định khối lượng thể tích (dung trọng)	TCVN 4202:12; BS EN 1377:90; ASTM D7263; AASHTO T204; AASHTO T191, T191, T205
43	Đảm nén đất, đá dăm trong phòng thí nghiệm	TCVN 12790:2020; 22TCN 333-06; TCVN 4201:12; BS EN 1377:90; ASTM D1557:02; ASTM D698; AASHTO T99-10, T180
44	Thí nghiệm sức chịu tải của đất (CBR)- Trong phòng thí nghiệm	22TCN 332- 06; BS EN 1377:90; ASTM D1883; ASTM D4429; AASHTO T193-10; TCVN 12792:2020; JIS A 1211
45	Xác định các chỉ tiêu của đất trên máy nén 3 trục (UU, CU, CD)	TCVN 8868:11; ASTM D2850; ASTM D4767-04; ASTM D7181; BS EN 1377:90
46	Thí nghiệm nén 1 trục nở hông	ASTM D2166; BS EN 1377:90
47	Xác định Modun đàn hồi vật liệu	TCVN 9843:13
48	Xác định đặc trưng trương nở của đất	TCVN 8716:12
49	Xác định các đặc trưng tan rã của đất	TCVN 8718:12
50	Xác định đặc trưng co ngót của đất	TCVN 8720:12
51	Xác định khối lượng thể tích khô lớn nhất và nhỏ nhất của đất rời	TCVN 8721:12
52	Xác định đặc trưng lún ướt của đất	TCVN 8722:12
53	Xác định hệ số thấm của đất, cát	TCVN 8723:12; TCVN 12662:19; ASTM D2434; JIS A1218
54	Xác định góc nghỉ tự nhiên của đất	TCVN 8724:12
55	Xác định sức chống cắt của đất bằng PP cắt cánh	TCVN 8725:12
56	Xác định hàm lượng hữu cơ của đất	TCVN 8726:12; AASHTO T267; ASTM D2974
57	Xác định thành phần muối hòa tan	TCVN 8727:12
58	Xác định pH	TCVN 5979:2007
59	Xác định muối sunphat hoà tan, lưu huỳnh, pyrite	BS EN 1744-1:2009; TCVN 7371:04; ISO 15178:2000
KIỂM TRA THÉP XÂY DỰNG		
60	Thử kéo	TCVN 197:14; TCVN 1651:18; TCVN 314:08; AASHTO T68-09; ASTM A370, A615; ASTM A36/A36M; ASTM A615/A615M; JIS Z2241:98; JIS Z2248:96; JIS Z2201; ISO 15630-1
61	Thử uốn	TCVN 198:08; ISO 7438:05; JIS 2248:06; ASTM A370:14
62	Mối hàn kim loại - Thử kéo , thử uốn	TCVN 5401: 10; TCVN 5403:10; TCVN 8310: 10; TCVN 8310: 11
63	Thử kéo mối nối cốt thép bằng ống nối có ren	TCVN 8163:09; ISO 15835:09
64	Kiểm tra không phá hủy - PP dung bột từ	TCVN 4396:86; AWS D1.1; AWS D1.5; ASME V; ASME VIII; ASME B 31.1; ASME B 31.3; BS EN ISO 9934-1,2,3; BS EN ISO 23278; ISO 17638;
65	Kiểm tra mối hàn bằng Phương pháp siêu âm	TCVN 6735:00; BS EN ISO 17640:05; ISO 5817:07; EN 583; EN 1330-4:10; EN 1712:02; EN 1713:98
66	Xác định cường độ chịu kéo, mô đun đàn hồi của cáp dự ứng lực, thử độ tụt nêm neo	TCVN 10568:2017; BS 4447:73; ASTM A370



QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN LAS 451

67	Kiểm tra kích thước hình học bu lông, thử kéo, lực xiết bu lông và đai ốc	TCVN 1916:95; ISO 898-1:09; TCVN 197:14; ISO 6892:98; 22TCN 201:91; ASTM A370; ASTM E8; ASTM A325; BS B1186:95; JIS B1051:00; JIS Z2241:98
68	Thử nghiệm kéo mối nối ống ren bằng coupler	TCVN 8163:10; ISO 15835:09
69	Thử bám dính giữa thép và bê tông	ASTM C900:06
70	Xác định cường độ chịu kéo cấp thép	TCVN 6368:98; TCVN 5757:93
71	Xác định chiều dày lớp mạ	TCVN 4392:86; ASTM A123-02
72	Lưới thép hàn - Thử kéo	TCVN 7937-2:09
BÊ TÔNG NHỰA		
73	Xác định độ ổn định, độ dẻo Marshall	TCVN 8860-1:11; ASTM D1559; AASHTO T245
74	Xác định hàm lượng nhựa bằng PP chiết sử dụng máy li tâm	TCVN 8860-2:11; ASTM D1559; ASTM D1664; AASHTO T246; AASHTO T172
75	Xác định thành phần hạt	TCVN 8860-3:11; ASTM D1559; ASTM C136:06
76	Xác định tỷ trọng lớn nhất, Khối lượng riêng của BTN ở trạng thái rời	TCVN 8860-4:11; ASTM D2041; AASHTO T209-90
77	Xác định khối lượng riêng của BTN ở trạng thái đã đầm nén	TCVN 8860-5:11; ASTM D2041; ASTM D1559; AASHTO T230
78	Xác định độ chảy nhựa	TCVN 8860-6:11
79	Xác định độ góc cạnh của cát	TCVN 8860-7:11
80	Xác định hệ số độ lu lèn	TCVN 8860-8:11
81	Xác định độ rỗng dư	TCVN 8860-9:11
82	Xác định độ rỗng cốt liệu	TCVN 8860-10:11
83	Xác định độ rỗng lấp đầy nhựa	TCVN 8860-11:11
84	Xác định độ ổn định còn lại của bê tông nhựa	TCVN 8860-12:11
85	Xác định thành phần cấp phối bê tông nhựa	TCVN 8820:2011
NHỰA BITUM		
86	Xác định độ kim lún	TCVN 7495:05; ASTM D5-97; AASHTO T49; AASHTO M82
87	Xác định độ kéo dài	TCVN 7496:05; ASTM D113; AASHTO T51; AASHTO M82
88	Xác định nhiệt độ hóa mềm (PP vòng và bị)	TCVN 7497:05; ASTM D36-00; AASHTO T53; AASHTO M82
89	Xác định điểm chớp cháy và điểm cháy bằng thiết bị cốc hồ Cleveland	TCVN 7498:05
90	Xác định tổn thất khối lượng sau gia nhiệt	TCVN 7499:05; ASTM D5; ASTM D6-00; AASHTO T47; AASHTO M82
91	Xác định lượng hòa tan trong Trichloroethylene	TCVN 7500:05; ASTM D2042; ASTM D2042-01; AASHTO T44
92	Xác định khối lượng riêng (PP Pycnometer)	TCVN 7501:05
93	Xác định độ bám dính với đá	TCVN 7504 :05; ASTM D3625; AASHTO T182; AASHTO M82
THỬ NGHIỆM BỘT KHOÁNG TRONG BÊ TÔNG NHỰA		
94	Xác định thành phần hạt, lượng mất khi nung, hàm lượng nước, khối lượng riêng của bột khoáng chất, khối lượng thể tích và độ rỗng của bột khoáng chất, hệ số hão nước, hàm lượng chất hoà tan trong nước, khối lượng riêng của bột khoáng chất và nhựa đường,	22TCN 58-84; AASHTO T27; AASHTO T100; AASHTO T37, AASHTO T21; ASTM C40

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN LAS 451

	khối lượng thể tích và độ rỗng dư của hỗn hợp bột khoáng chất và nhựa đường, độ trương nở thể tích của hỗn hợp bột khoáng và nhựa đường, chỉ số hàm lượng nhựa của bột khoáng	
	THỬ NGHIỆM TẠI HIỆN TRƯỜNG	
95	Đo dung trọng, độ ẩm của đất bằng PP dao đại	22 TCN 02:71; TCVN 8728:12; TCVN 8729:12; ASTM D2937; AASHTO T204; TCVN 12791:20; TCVN 9350:12
96	Xác định mô đun đàn hồi "E" của nền đất và các lớp kết cấu áo đường bằng phương pháp sử dụng tấm ép cứng	TCVN 8861:2011; AASHTO T256 : 01
97	Xác định mô đun đàn hồi chung của kết cấu bằng cần đo võng Benkelman.	TCVN 8867: 2011; ASTM D4695 - 96
98	Xác định độ nhám mặt đường bằng phương pháp rắc cát	TCVN 8866:201; ASTM E965 - 96
99	Bê tông nặng - PP xác định cường độ bê tông bằng súng bật nảy	TCVN 9934:2012; ASTM C805/C805M-13a
100	Phương pháp không phá hoại sử dụng kết hợp máy đo siêu âm và súng bật nảy để xác định cường độ chịu nén bê tông	TCVN 9935:2012
101	Phương pháp không phá hủy đánh giá chất lượng bê tông bằng vận tốc xung siêu âm	TCVN 9357:2012
102	Xác định chiều dày lớp bê tông bảo vệ, vị trí và đường kính cốt thép trong bê tông	TCVN 9356:2012
103	Xác định cường độ bê tông trên mẫu khoan	ASTM C42; EN 13791
104	Xác định cường độ nhỏ, khả năng bám dính của thép cây, bulong neo với bê tông	TCVN 9490:2012; ASTM C900
105	Xác định chiều rộng vết nứt của bê tông bằng kính lúp	TCVN 5879:2009
106	Lớp phủ mặt kết cấu - PP kéo đứt thử độ bám dính nền	TCVN 9349:12; ASTM C1583
107	Cọc - PP thí nghiệm bằng tải tĩnh ép dọc trục	TCVN 9393:2012; ASTM D3689:07; AASHTO D1143
108	Thí nghiệm cọc khoan nhồi bằng phương pháp siêu âm	TCVN 9396 : 2012; ASTM D6760 - 16
109	Độ ẩm; Khối lượng TT của đất trong lớp kết cấu bằng PP rót cát	22TCN 346:06; TCVN 8728:12; TCVN 8729:12; ASTM D 1556
110	Độ bằng phẳng của mặt đường bằng thước 3m	TCVN 8864:11
111	Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn SPT	TCVN 9351:12; ASTM D 1586
112	Phương pháp xác định modun biến dạng tại hiện trường bằng tấm nền phẳng	ASTM D1194:94, TCVN 9354:12
113	Phương pháp xác định độ thấm nước của đất bằng thí nghiệm đổ nước trong hố đào và trong hố khoan tại hiện trường	TCVN 8731:12
114	Đo điện trở đất	TCVN 9385:12, ASTM D6431
115	Xác định hệ số thấm của đất đá chứa nước bằng phương pháp hút nước	TCVN 9148:12
116	Thí nghiệm cắt cánh hiện trường (FVT)	22TCN 355:06; ASTM D2573
117	Thí nghiệm xuyên tĩnh (CPT)	TCVN 9352:12; ASTM D1586; AASHTO T206
118	Thí nghiệm xuyên động (DCP)	ASTM D1586; ASTM D 6951
119	Thí nghiệm CBR-Ngoài hiện trường	ASTM D 4429-92; TCVN 8821:11



QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN LAS 451

120	Thí nghiệm nén ngang trong đất đá (PMT)	TCXD 112-1984; ASTM A4719
121	Thí nghiệm biến dạng nhỏ (PIT)	TCVN 9397:2012; ASTM D5882 -16
122	Thí nghiệm cọc bằng phương pháp biến dạng lớn (PDA)	TCVN 11321:16; ASTM D4945
123	Thí nghiệm xác định áp lực ngang (DMT)	ASTM D 6635
124	Đo áp lực nước lỗ rỗng bằng Piezometer	TCVN 8869:11; AASHTO T252; ASTM D4750
125	Thí nghiệm thăm ngoài hiện trường	TCVN 8371:10; BS 5930-99
126	Quan trắc công trình xây dựng	TCVN 9360:12; TCVN 9399:12; TCVN 9400:12; TCVN 8215:09
127	Trắc địa trong công trình xây dựng	TCVN 9398:12; TCVN 9364:12
128	Khảo sát công trình xây dựng	TCVN 9401:12; TCVN 4419:87; TCVN 10336:15; TCVN 9533:13
THỬ NGHIỆM VỮA XÂY DỰNG		
129	Xác định kích thước hạt cốt liệu lớn nhất	TCVN 3121-1:03, BS EN 1015-1:99
130	Xác định độ lưu động của vữa tươi	TCVN 3121-3:03; ASTM C1437-07; BS EN 1015; ASTM C230; TCVN 9028:11
131	Xác định khối lượng thể tích của vữa tươi	TCVN 3121-6:03; BS EN 445:07; BS EN 1015-6:99
132	Xác định khả năng giữ độ lưu động của vữa tươi	TCVN 3121-10:03
133	Xác định cường độ uốn và nén của vữa đã đông rắn	TCVN 3121-11:03
134	Xác định độ hút nước của vữa đã đông rắn	TCVN 3121-18:03
135	Xác định tỷ lệ pha trộn vật liệu trong vữa xây dựng	TCVN 4459:87
136	Xác định cường độ bám dính của vữa đã đông rắn trên nền	TCVN 3121-12:03; ASTM C1583-04; BS EN 1015-12:00
THỬ NGHIỆM CƠ LÝ GẠCH XÂY		
137	Xác định kích thước hình học	TCVN 6355-1:09
138	Xác định cường độ bền nén	TCVN 6355-2:09
139	Xác định cường độ bền uốn	TCVN 6355-3:09
140	Xác định độ hút nước	TCVN 6355-4:09
141	Xác định khối lượng thể tích	TCVN 6355-5:09
142	Xác định độ rỗng	TCVN 6355-6:09
143	Vết tróc do vôi	TCVN 6355-7:09
144	Sự thoát nước	TCVN 6355-8:09
THỬ NGHIỆM CƠ LÝ GẠCH BLOCK BÊ TÔNG		
145	Kiểm tra kích thước và mức khuyết tật ngoại quan; Xác định độ hút nước; Xác định cường độ nén; Xác định độ rỗng xác định độ thấm nước	TCVN 6477:16
THỬ NGHIỆM CƠ LÝ GẠCH BÊ TÔNG TỰ CHÈN		
146	Kiểm tra kích thước và khuyết tật ngoại quan; Xác định cường độ nén; xác định độ hút nước; xác định độ mài mòn	TCVN 6476:12; ASTM C140-12a
THỬ NGHIỆM CƠ LÝ GẠCH TERRAZZO		
147	Kiểm tra kích thước và khuyết tật ngoại quan; Xác định cường độ nén; xác định độ hút nước; xác định độ mài mòn	TCVN 7744:13

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN LAS 451

THÍ NGHIỆM GẠCH XI MĂNG LÁT NỀN		
148	Kiểm tra kích thước và khuyết tật ngoại quan; xác định độ mài mòn; độ hút nước; tải trọng uốn gãy; độ cứng lớp mặt; độ chịu lực xung kích	TCVN 6065:95; ASTM D4541
THÍ NGHIỆM CƠ LÝ NGÓI LỘP, NGÓI XI MĂNG		
149	Xác định tải trọng uốn gãy; Độ hút nước; Xác định thời gian xuyên nước; Xác định khối lượng 1m ² ngói bão hòa nước; Kích thước, khuyết tật ngoại quan	TCVN 4313:95
150	Xác định vết tróc do vôi	TCVN 6355-7:09
THÍ NGHIỆM VẢI ĐỊA KỸ THUẬT, BẮC THẨM VÀ VỎ BỌC BẮC THẨM		
151	Cường độ kéo và độ giãn dài	TCVN 8871-1:11; TCVN 8485:10; ASTM D4595; ASTM D4632; ASTM D882; ASTM D624; ASTM D6637; ISO:10319:15; ASTM D5034
152	Cường độ xé rách hình thang	TCVN 8871-2:11; ASTM D4533;
153	Sức kháng xuyên thủng (CBR)	TCVN 8871-3:11; ASTM D6241; ISO 12236:06
154	Sức kháng xuyên thủng thanh	TCVN 8871-4:11; ASTM D4833
155	Xác định áp lực kháng bụi	TCVN 8871-5:11; ASTM D3786
156	Xác định kích thước lỗ	TCVN 8871-6:11; TCVN 8486:10; ASTM D4751:95
157	Xác định độ thấm xuyên, hệ số thấm	TCVN 8487:10; ASTM D4491; ASTM D4716; ISO 11058
158	Khối lượng của chỉ nổi	ASTM D1907-07; ISO 12958:2010
159	Cường độ chịu kéo của mối nối	TCVN 9138:12; ASTM D2256
160	Khối lượng trên đơn vị diện tích	TCVN 8221:09; ASTM D5261; ASTM D3776; ISO 9864:05
161	Độ dày danh định, độ dày tiêu chuẩn	TCVN 8220:09; ASTM D5199; ASTM D3776; ISO 9863:05; ASTM 5994:99; ASTM 1777
162	Xác định sức bền kháng thủng bằng phương pháp rơi côn	TCVN 8484:10; ISO 13433:2006
163	Xác định độ dẫn nước, khả năng thoát nước	TCVN 8483:10; ASTM D4176; ASTM D4491; ASTM D6918; ISO 12958:10
164	Xác định chiều rộng cuộn	ASTM D3774
165	Xác định cường độ kéo của chỉ nổi	ASTM D2256; ASTM D638
166	Lưới địa kỹ thuật: Cường độ chịu kéo, độ giãn dài	ASTM D6637; ASTM D882; ASTM D624
SẢN PHẨM KÍNH XÂY DỰNG		
167	Sai lệch chiều dày; khuyết tật ngoại quan; độ cong vênh	TCVN 7219:02; TCVN 9808:13
168	Độ va đập con lắc; độ va đập bi rơi	TCVN 7368:04
169	Độ vỡ mảnh	TCVN 7455:04
170	Kiểm tra dung sai Ngoại quan; xác định độ bền nhiệt	TCVN 7364:04
THÍ NGHIỆM NƯỚC		
171	Xác định màu sắc và váng dầu mỡ	TCVN 4506:12; AASHTO T26-80; BS EN 1008
172	Xác định độ pH	TCVN 6492:11; AASHTO T26

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN LAS 451

173	Xác định hàm lượng cặn không tan	TCVN 4560:12; TCVN 6625:00; AASHTO T26
174	Xác định hàm lượng muối hòa tan	TCVN 4560:12; AASHTO T26
175	Xác định hàm lượng ion Clorua (Cl^-)	TCVN 6194:96; ASTM D512
176	Xác định hàm lượng ion Sunfat (SO_4^{2-})	TCVN 6200:96; ASTM D512
177	Xác định hàm lượng tạp chất hữu cơ	TCVN 6186:96
178	Xác định hàm lượng Natri (Na) và Kali (K) và tổng đương lượng kiềm quy đổi tính theo Na_2O	TCVN 6193-3:00
179	Xác định hàm lượng Fe	TCVN 6197:96
180	Xác định Cacbonic (CO_2 tự do và ăn mòn), Độ cứng Cacbonat, Độ cứng toàn phần, Độ cứng không Cacbonat	TCXD 81:81; EN 1008
181	Xác định Bicacbonat (HCO_3^-) và Cacbonat (CO_3^{2-}), Canxi (Ca^{2+}), Magiê (Mg^{2+}), Nitrit (NO_2^-)	TCXD 81:81; EN 1008; TCVN 6224:96
182	Nitrat (NO_3^-)	TCVN 2657:78; EN 1008

Ghi chú (*) - Các tiêu chuẩn kỹ thuật dùng cho các phép thử được liệt kê đầy đủ, bao gồm tiêu chuẩn Việt Nam và nước ngoài (nếu có). Khi có phiên bản mới về tiêu chuẩn kỹ thuật thay thế tiêu chuẩn cũ, phải áp dụng tiêu chuẩn mới tương ứng.

DÙNG

S. S. S.

CHỨNG NHẬN ISO 9001:2015

CENTER FOR TESTING AND CERTIFICATION - TQC CGLOBAL

GIẤY CHỨNG NHẬN



Chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng của

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHẢO SÁT XÂY DỰNG
TỔNG HỢP H.A.IĐịa chỉ và địa điểm sản xuất: B361Bis, đường ĐHT 27, khu phố 3, phường Đông Hưng Thuận,
Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Được đánh giá và phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn quốc tế:

ISO 9001:2015

Cho lĩnh vực:

- Thí nghiệm Địa kỹ thuật và Vật liệu xây dựng;
- Khảo sát Địa chất, Địa hình, Thủy văn;
- Kiểm định công trình xây dựng và tư vấn phương án xử lý nền móng.

Số Giấy chứng nhận	: TQC.01.3434	Ngày bắt đầu chu kỳ	: 15/04/2025
Loại hình cấp	: Chứng nhận lần đầu	Phiên bản	: 01
Ngày hiệu lực	: 15/04/2025	Ngày kết thúc	: 14/04/2028

Từ ngày 15/04/2026, Giấy chứng nhận này có hiệu lực nếu có Thông báo kết quả đánh giá giám sát duy trì hiệu lực của TQC CGLOBAL đi kèm theo (trong 03 năm thực hiện giám sát duy trì hiệu lực 02 lần).

Quét mã truy
xuất chứng chỉ

TQC.01.3434

Dấu chứng nhận

TQC CERTIFICATE No.
TQC-3434

Dấu công nhận



VICAS 063-QMS



IAF - MLA



Lã Mạnh Cường

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM - TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ CHỨNG NHẬN TQC CGLOBAL

Tra cứu hiệu lực chứng chỉ tại: <https://tqc.vn/khach-hang-hieu-luc.htm> - Văn phòng cấp chứng chỉ: Biệt thự C11, Khu Pandora,
số 53 phố Triều Khúc, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội.

Hotline Hà Nội: 0969416668 - Đà Nẵng: 0968799816 - Hồ Chí Minh: 0988397156; Email: certify@tqc.vn; Website: <http://tqc.vn>

CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC CÔNG TY H.A.I

BỘ XÂY DỰNG
CỤC QUẢN LÝ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: BXD-00004528

(Ban hành kèm theo Quyết định gia hạn số: 45/QĐ-HĐXD-DN ngày 21/10/2022)

Tên tổ chức: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHẢO SÁT XÂY DỰNG TỔNG HỢP H.A.I

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Quyết định thành lập số: 0303241967

Ngày cấp: 19/4/2004.

Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh.

Tên người đại diện theo pháp luật:

Ông/Bà: Trần Thị Vân Hà

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ trụ sở chính: B361Bis, đường ĐHT 27, khu phố 3, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.

Số điện thoại: 028.37157117

Số fax:

E-mail:

Website:

Phạm vi hoạt động xây dựng:

1. Khảo sát xây dựng: Hạng I

Chứng chỉ này có giá trị đến hết ngày: 21/10/2032.

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2022

CỤC TRƯỞNG



Hoàng Quang Nhu

NĂNG LỰC CÁ NHÂN – CHỦ TRÌ KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH CẤP 1

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ: - Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này. - Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan. - Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề. - Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này. - Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u> CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG Số: BXD-00074699 <i>(Ban hành kèm theo Quyết định số: 43/QĐ-HĐXD-CN ngày 19/12/2024)</i>
--	--

THÔNG TIN CÁ NHÂN  Chữ ký của người được cấp chứng chỉ Họ và tên: Phạm Văn Quân Ngày tháng năm sinh: 01/01/1985 Số CMTND (hoặc số hộ chiếu): 082085010459 Cấp ngày: 29/03/2022 tại Cục cảnh sát Quốc tịch: Việt Nam Cơ sở đào tạo: Đại học khoa học tự nhiên - Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh Hệ đào tạo: Chính quy Trình độ chuyên môn: Cử nhân địa chất	Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng: <table><tr><th>STT</th><th>Lĩnh vực hành nghề</th><th>Hạng</th><th>Thời hạn</th></tr><tr><td>1</td><td>Khảo sát địa chất công trình</td><td>I</td><td>từ 19/12/2024 đến 19/12/2029</td></tr></table> Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2024 KT. CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ CỤC TRƯỞNG HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG <i>Nguyễn Chí Hiếu</i>	STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn	1	Khảo sát địa chất công trình	I	từ 19/12/2024 đến 19/12/2029
STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn						
1	Khảo sát địa chất công trình	I	từ 19/12/2024 đến 19/12/2029						

NĂNG LỰC CÁ NHÂN – CHỦ TRÌ KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH CẤP 1

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

- Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
- Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
- Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
- Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Số: BXD-00060044

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 05/QĐ-HDXD-CN ngày 20/2/2024)

THÔNG TIN CÁ NHÂN



.....
Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

Họ và tên: **Nguyễn Thị Cẩm Loan**
Ngày tháng năm sinh: **18/10/1989**
Số CMTND (hoặc số hộ chiếu): **051189000610**
Cấp ngày: **04/09/2022** tại Cục cảnh sát
Quốc tịch: **Việt Nam**
Cơ sở đào tạo: **Đại học khoa học tự nhiên - Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh**
Hệ đào tạo: **Chính quy**
Trình độ chuyên môn: **Cử nhân địa chất**

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Khảo sát địa chất công trình	I	từ 20/02/2024 đến 20/02/2029

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2024

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**
**CỤC QUẢN LÝ
HOẠT ĐỘNG
XÂY DỰNG**

Nguyễn Chí Hiếu

NĂNG LỰC CÁ NHÂN – CHỦ TRÌ KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH CẤP 2

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

- Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
- Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
- Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
- Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Số: HCM-00060071
(Ban hành theo Quyết định số: 2122/QĐ-SXD-QLGĐXD ngày 23/12/2019)

THÔNG TIN CÁ NHÂN



.....
Chữ ký của người
được cấp chứng chỉ

Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh
Ngày tháng năm sinh: 21/10/1989
Số CMND (hoặc hộ chiếu): 077189000847
Cấp ngày: 28/6/2017 tại Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư
Quốc tịch: Việt Nam
Cơ sở đào tạo: ĐH Khoa học Tự nhiên - ĐH Quốc gia TP.HCM
Hệ đào tạo: Chính quy
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Địa chất

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Khảo sát địa chất./.	II	Từ 23/12/2019 đến 23/12/2024
2			
3			
4			
5			

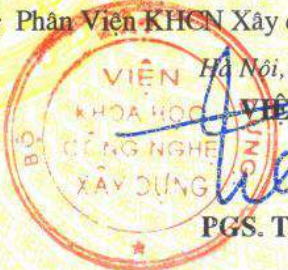
TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 12 năm 2019

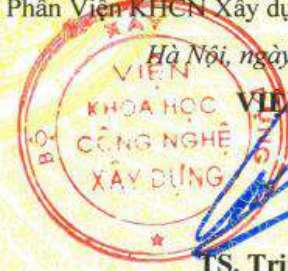
TU. GIÁM ĐỐC
CHẠNH VĂN PHÒNG



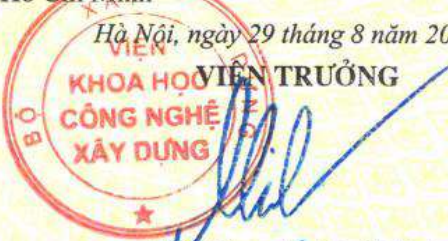
Bùi Văn Hiếu

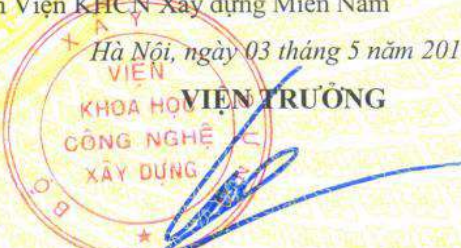
NĂNG LỰC CÁ NHÂN – CHỨNG CHỈ CƠ LÝ ĐẤT

VIETNAM INSTITUTE FOR BUILDING SCIENCE AND TECHNOLOGY  It is hereby certified that: Mr. Pham Van Quan Has successfully passed the Training Course on <i>Management of Construction Laboratory</i> Ref. N^o: 9589/2011/VKH -THXD	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u> VIỆN TRƯỞNG VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG Chứng nhận: Ông Phạm Văn Quân Ngày sinh: 1985 - Quê quán: Tiền Giang Cơ quan: Công ty TNHH TV - KS - XD tổng hợp H.A.I Đã hoàn thành chương trình tập huấn về: <i>Quản lý Phòng Thí nghiệm chuyên ngành Xây dựng</i> Thời gian tổ chức: Từ ngày 20/10 đến ngày 23/10/2011 Tại: Phân Viện KHCN Xây dựng Miền Nam Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2011  VIỆN TRƯỞNG PGS. TS. Cao Duy Tiến
--	--

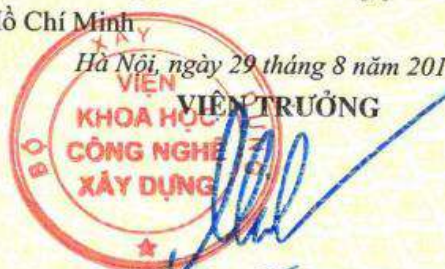
VIETNAM INSTITUTE FOR BUILDING SCIENCE AND TECHNOLOGY  It is hereby certified that: Mr. PHAM VAN QUAN Has successfully passed the Training Course on <i>Field and Laboratory Testing Methods for Determining the Physico-Mechanical Properties of Soils</i> In April 2012 Ref. N^o: 10142 /2012/VKH -TNXD	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u> VIỆN TRƯỞNG VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG Chứng nhận: Ông PHẠM VĂN QUÂN Ngày sinh: 1985 - Quê quán: Tiền Giang Cơ quan: Công ty TNHH TV KS xây dựng TH H.A.I Đã hoàn thành chương trình đào tạo thí nghiệm về: <i>Phương pháp xác định các tính chất cơ-lý của đất trong phòng và hiện trường</i> Thời gian tổ chức: Từ ngày 09/4/2012 đến ngày 29/4/2012 Tại: Phân Viện KHCN Xây dựng Miền Nam Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2012  VIỆN TRƯỞNG TS. Trịnh Việt Cường
---	---

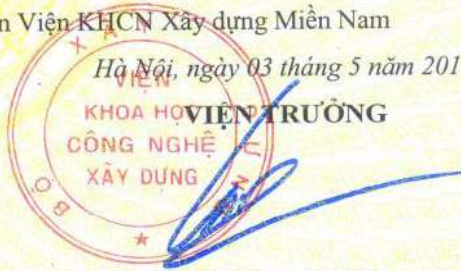
NĂNG LỰC CÁ NHÂN – CHỨNG CHỈ CƠ LÝ ĐẤT

VIETNAM INSTITUTE FOR BUILDING SCIENCE AND TECHNOLOGY  It is hereby certified that: Mrs. NGUYEN THI CAM LOAN Has successfully passed the Training Course on Management of Construction Laboratory Ref. N^o: 14722/2017/VKH -THXD	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u> VIỆN TRƯỞNG VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG Chứng nhận: Bà NGUYỄN THỊ CẨM LOAN Ngày sinh: 18/10/1989 - Quê quán: Quảng Ngãi Cơ quan: Công ty TNHH TV KS XD tổng hợp H.A.I Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng: Quản lý Phòng Thí nghiệm (Thuộc Đề án "Tăng cường năng lực kiểm định chất lượng công trình xây dựng ở Việt Nam") Thời gian tổ chức: Từ ngày 08/8/2017 đến ngày 12/8/2017 Tại: TP. Hồ Chí Minh  TS. Nguyễn Đại Minh
--	---

VIETNAM INSTITUTE FOR BUILDING SCIENCE AND TECHNOLOGY  It is hereby certified that: Mrs. NGUYEN THI CAM LOAN Has successfully passed the Training Course on Field and Laboratory Testing Methods for Determining the Physico-Mechanical Properties of Soils In April 2013 Ref. N^o: 10579 /2013/VKH -TNXD	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u> VIỆN TRƯỞNG VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG Chứng nhận: Bà NGUYỄN THỊ CẨM LOAN Ngày sinh: 18/10/1989 - Quê quán: Quảng Ngãi Cơ quan: Công ty Tư vấn xây dựng tổng hợp H.A.I Đã hoàn thành chương trình đào tạo thí nghiệm về: Phương pháp xác định các tính chất cơ-lý của đất trong phòng và hiện trường Thời gian tổ chức: Từ ngày 02/4/2013 đến ngày 22/4/2013 Tại: Phân Viện KHCN Xây dựng Miền Nam  TS. Trịnh Việt Cường
--	--

NĂNG LỰC CÁ NHÂN – CHỨNG CHỈ CƠ LÝ ĐẤT

VIETNAM INSTITUTE FOR BUILDING SCIENCE AND TECHNOLOGY  It is hereby certified that: Mrs. NGUYEN THI THANH Has successfully passed the Training Course on Management of Construction Laboratory Ref. N^o: 14723/2017/VKH -THXD	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u> VIỆN TRƯỞNG VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG Chứng nhận: Bà NGUYỄN THỊ THANH Ngày sinh: 21/10/1989 - Quê quán: Hải Dương, Cơ quan: Công ty TNHH TV KS XD tổng hợp H.A.I Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng: Quản lý Phòng Thí nghiệm (Thuộc Đề án "Tăng cường năng lực kiểm định chất lượng công trình xây dựng ở Việt Nam") Thời gian tổ chức: Từ ngày 08/8/2017 đến ngày 12/8/2017 Tại: TP. Hồ Chí Minh  TS. Nguyễn Đại Minh
---	--

VIETNAM INSTITUTE FOR BUILDING SCIENCE AND TECHNOLOGY  It is hereby certified that: Mrs. NGUYEN THI THANH Has successfully passed the Training Course on Field and Laboratory Testing Methods for Determining the Physico-Mechanical Properties of Soils In April 2013. Ref. N^o: 10592 /2013/VKH -TNXD	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u> VIỆN TRƯỞNG VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG Chứng nhận: Bà NGUYỄN THỊ THANH Ngày sinh: 21/10/1989 - Quê quán: Đồng Nai Cơ quan: Công ty Tư vấn xây dựng tổng hợp H.A.I Đã hoàn thành chương trình đào tạo thí nghiệm về: Phương pháp xác định các tính chất cơ-lý của đất trong phòng và hiện trường Thời gian tổ chức: Từ ngày 02/4/2013 đến ngày 22/4/2013 Tại: Phân Viện KHCN Xây dựng Miền Nam  TS. Trịnh Việt Cường
--	---

NĂNG LỰC CÁ NHÂN – CHỨNG CHỈ CƠ LÝ ĐẤT

HANOI INSTITUTE OF CADRE TRAINING AND IMPROVEMENT
VIỆN NGHIÊN CỨU ĐÀO TẠO VÀ BỒI DƯỠNG CÁN BỘ HÀ NỘI

Website: www.dtb.com.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ THÍ NGHIỆM VIÊN CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG

Cấp cho Ông/ Bà: **TRẦN THỊ THU CÚC**

Sinh ngày: **08 - 03 - 1994**

Nơi sinh : **LONG AN**

Đã hoàn thành chương trình đào tạo thí nghiệm về:
*Phương pháp xác định các tính chất cơ - lý của đất
trong phòng và hiện trường.*

Thời gian tổ chức: **Tháng 01 năm 2015.**



(Chữ ký của người được cấp)

Số: **QĐ 02/2015/TNV**



Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2015

VIỆN TRƯỞNG

Đào Tùng Bách

HANOI INSTITUTE OF CADRE TRAINING AND IMPROVEMENT
VIỆN NGHIÊN CỨU ĐÀO TẠO VÀ BỒI DƯỠNG CÁN BỘ HÀ NỘI

Website: www.dtb.com.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ THÍ NGHIỆM VIÊN CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG

Cấp cho Ông/ Bà: **HUỲNH TRỌNG HIẾN**

Sinh ngày: **14 - 05 - 1983**

Quê quán: **KHÁNH HÒA**

Đã hoàn thành chương trình đào tạo thí nghiệm về:
*Phương pháp xác định các tính chất cơ - lý của đất
trong phòng và hiện trường.*

Thời gian tổ chức: **Tháng 11 năm 2014.**



(Chữ ký của người được cấp)

Số: **QĐ 14/2014/TNV**



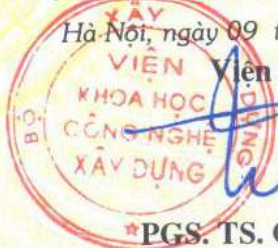
Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2014

VIỆN TRƯỞNG

Đào Tùng Bách

NĂNG LỰC CÁ NHÂN – CHỨNG CHỈ THÍ NGHIỆM VẬT LIỆU XÂY DỰNG

VIETNAM INSTITUTE FOR BUILDING SCIENCE AND TECHNOLOGY  It is hereby certified that: Mr. Pham Anh Viet Has successfully passed the Training Course on Testing Methods for Determining the Physico-Mechanical Properties of Concrete and Building Materials In June 2011 Ref. N^o: 9051 /2011/VKH - TNXD	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u> VIỆN TRƯỞNG VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG Chứng nhận: Ông Phạm Anh Việt Ngày sinh: 15/04/1987 - Quê quán: Phú Yên Cơ quan : Công ty TNHH TV-KS-XD TH H.A.I Đã hoàn thành chương trình đào tạo thí nghiệm về: Phương pháp xác định các tính chất cơ - lý Bê tông và Vật liệu Xây dựng Thời gian tổ chức: Từ ngày 18/5 đến ngày 01/6/2011 Tại: Phân Viện KHCN Xây dựng Miền Nam Hà Nội, ngày 09 tháng 6 năm 2011  Viện trưởng PGS. TS. Cao Duy Tiến
---	---

VIETNAM INSTITUTE FOR BUILDING SCIENCE AND TECHNOLOGY  It is hereby certified that: Mr. Luong Son Vi Na Has successfully passed the Training Course on Testing Methods for Determining the Physico-Mechanical Properties of Concrete and Building Materials In June 2011 Ref. N^o: 9052 /2011/VKH - TNXD	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u> VIỆN TRƯỞNG VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG Chứng nhận: Ông Lương Sơn Vi Na Ngày sinh: 01/06/1987 - Quê quán: Quảng Nam Cơ quan : Công ty TNHH TV-KS-XD TH H.A.I Đã hoàn thành chương trình đào tạo thí nghiệm về: Phương pháp xác định các tính chất cơ - lý Bê tông và Vật liệu Xây dựng Thời gian tổ chức: Từ ngày 18/5 đến ngày 01/6/2011 Tại: Phân Viện KHCN Xây dựng Miền Nam Hà Nội, ngày 09 tháng 6 năm 2011  Viện trưởng PGS. TS. Cao Duy Tiến
---	--

NĂNG LỰC CÁ NHÂN – CHỨNG CHỈ THÍ NGHIỆM KẾT CẤU CHỊU LỰC

VIETNAM INSTITUTE FOR BUILDING SCIENCE AND TECHNOLOGY  It is hereby certified that: Mr. Luong Son Vi Na Has successfully passed the Training Course on Field Test for Evaluation the Integrity and Bearing Capacity of Pile In April 2010 Ref. N^o: 6882 /2010/VKH -TNXD	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u> VIỆN TRƯỞNG VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG Chứng nhận: Ông Lương Sơn Vi Na Ngày sinh: 01/6/1987 - Quê quán: Quảng Nam Cơ quan: Liên hiệp KHĐC – TV Kiểm định Xây dựng Đã hoàn thành chương trình đào tạo thí nghiệm về: Thí nghiệm hiện trường kiểm tra độ toàn vẹn và sức chịu tải của cọc Thời gian tổ chức: Từ ngày 19/4 đến ngày 23/4/2010 Tại: Phân Viện KHCN Xây dựng Miền Nam Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2010  VIỆN TRƯỞNG PGS. TS. Cao Duy Tiến
---	--

NĂNG LỰC CÁ NHÂN – CHỨNG CHỈ THÍ NGHIỆM HOÁ NƯỚC

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM QUALITY ASSURANCE AND TESTING CENTER 3   This is to Certify that Mr. Dong Van Huong Has successfully completed a Training course on CHEMICAL TESTING & WATER TESTING IN CONSTRUCTION From 11 – 19 January, 2008 Grade: Fair Số / Cert.N^o 0244/ĐT013.08	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u> TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3 Chứng nhận Ông Dòng Văn Hương Sinh năm 1959 tại Hải Dương CTY TNHH TƯ VẤN KHẢO SÁT XD TỔNG HỢP H.A.I Đã hoàn thành khóa học THỬ NGHIỆM CÁC CHỈ TIÊU HÓA VÀ NƯỚC TRONG XÂY DỰNG Từ ngày 11/01 đến 19/01/2008 Kết quả học tập: Trung bình TP. HCM, ngày 28 tháng 02 năm 2008  GIÁM ĐỐC Trần Văn Dũng
--	---

NĂNG LỰC CÁ NHÂN – CHỦ TRÌ KHẢO SÁT ĐỊA HÌNH

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

- 1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
- 2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
- 3. Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
- 4. Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
- 5. Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: BXD-00060051

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 283/QĐ-CPN-CN ngày 21/5/2021)

THÔNG TIN CÁ NHÂN



Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

Họ và tên: **Phạm Anh Việt**
Ngày tháng năm sinh: **15/04/1987**
Số CMTND (hoặc số hộ chiếu): **054087000082**
Cấp ngày: **23/05/2019** tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
Quốc tịch: **Việt Nam**
Cơ sở đào tạo: **Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh**
Hệ đào tạo: **Hệ vừa học vừa làm**
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình**

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Khảo sát địa hình	I	từ 21/5/2021 đến 21/5/2026

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 5 năm 2021

KT. CỤC TRƯỞNG

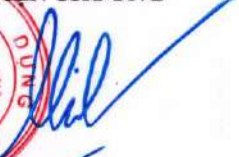
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Ngô Hoàng Nguyên

NĂNG LỰC CÁ NHÂN – CHỨNG CHỈ QUAN TRẮC CÔNG TRÌNH

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG  Số: 729/BDNVQT	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u> CHỨNG NHẬN ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ (Đề án “Tăng cường năng lực kiểm định chất lượng công trình xây dựng ở Việt Nam”) Chúng nhận ông/bà: PHẠM ANH VIỆT Ngày sinh: 15/04/1987 - Quê quán: Phú Yên Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ: Quan trắc công trình xây dựng. Lĩnh vực: Phi trắc địa công trình xây dựng. <i>Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2017</i>  VIỆN TRƯỞNG  TS. Nguyễn Đại Minh
--	--

BỘ XÂY DỰNG VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG  Số: 826/BDNVQT	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u> CHỨNG NHẬN ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ (Đề án “Tăng cường năng lực kiểm định chất lượng công trình xây dựng ở Việt Nam”) Chúng nhận ông/bà: PHẠM ANH VIỆT Ngày sinh: 15/04/1987 - Quê quán: Phú Yên Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ: Quan trắc công trình xây dựng. Lĩnh vực: Trắc địa công trình xây dựng. <i>Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2017</i>  VIỆN TRƯỞNG  TS. Nguyễn Đại Minh
--	--



DỰ ÁN TIÊU BIỂU CÁC NĂM GẦN ĐÂY

2024

CT: BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ
S.I.S CẦN THƠ II

ĐD: Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Project: CAN THO II STROKE
INTERNATIONAL SERVICES

Location: Ninh Kieu district, Can Tho city



2024

CT: CAO ỐC VĂN PHÒNG

ĐD: 197 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận
Bình Thạnh

Project: OFFICE BUILDING

Location: 197 Dien Bien Phu street, ward
15, Binh Thanh district



2023

CT: MDI SPLITTER IN VIETNAM

ĐD: KCN chuyên sâu Phú Mỹ 3, tỉnh Bà
Rịa-Vũng Tàu

Project: MDI SPLITTER IN VIETNAM

Location: Phu My 3 Specialized
Industrial Park, Ba Ria-Vung Tau
province



2023

CT: SMC MANUFACTURING
(VIETNAM) 2ND FACTORY - PHASE 3

ĐD: KCN Long Đức, Tỉnh Đồng Nai

Project: SMC MANUFACTURING
(VIETNAM) 2ND FACTORY - PHASE 3

Location: Long Duc Industrial Park,
Dong Nai province



2022

CT: KHU PHỨC HỢP VINH ĐÀM

ĐD: TP. Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang

Project: VINH DAM COMPLEX

Location: Phu Quoc city, Kien Giang province



2021

CT: KÝ TÚC XÁ E TRƯỜNG ĐẠI HỌC
SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP.HCM

ĐD: P. Linh Chiểu, TP Thủ Đức

Project: DORMITORY E OF HCMC
UNIVERSITY OF TECHNOLOGY &
EDUCATION

Location: Linh Chieu ward, Thu Duc city



2020

CT: TRANG TRẠI GIA CẦM SAN HÀ

ĐD: Định Quán – Đồng Nai

Project: SAN HA POULTRY FARM

Location: Dinh Quan district, Dong Nai province



2019

CT: KHU DÂN CƯ PHƯỚC THIỀN

ĐD: Phước Thiện - Nhơn Trạch – Đồng
Nai

Project: RESIDENTIAL AREA PHUOC
THIEN

Location: Phuoc Thien ward, Nhon
Trach district, Dong Nai province



2018

CT: MEBI FARM BÌNH THUẬN

ĐD: Hàm Tân – Bình Thuận

Project: MEBI FARM BINH THUAN

Location: Ham Tan district, Binh Thuan province



2017

CT: NHÀ MÁY DMT2

ĐD: KCN Đông Nam – Củ Chi - HCM

Project: FIRST SOLAR PHASE 2

Location: Dong Nam IP, Cu Chi district, HCMC



2016

CT: TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI
AEON TÂN PHÚ MỞ RỘNG

ĐD: 30 Bờ Bao Tân Thắng, Celadon City,
Sơn Kỳ, Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

Project: AEON TAN PHU TRADE
CENTER EXPANSION

Location: 30 Bo Bao Tan Thang, Celadon
City, Son Ky ward, Tan Phu district, Ho



2015

CT: KHU ĐÔ THỊ MỚI ĐÔNG TĂNG
LONG

ĐD: Phường Trường Thạnh, Quận 9, TP.
Hồ Chí Minh

Project: NEW TOWNS DONG TANG
LONG

Location: Truong Thanh ward, District 9,
Ho Chi Minh city



2014

CT: VINPEARL PHÚ QUỐC 4

ĐD: Huyện Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang

Project: VINPEARL PHU QUOC PHASE 4

Location: Phu Quoc district, Kien Giang province



2013

CT: NHÀ MÁY P&G INDOCHINA

ĐD: Đường 17, VSIP II A, Tân Uyên, Bình Dương

Project: P&G INDOCHINA FACTORY

Location: Street 17, VSIP IIA, Tan Uyen district, Binh Duong province



2012

CT: BỆNH VIỆN SHING MARK

ĐD: QL 51, Phường Long Bình Tân, Biên Hòa, Đồng Nai

Project: SHING MARK HOPITAL

Location: Road 51, Long Binh Tan ward, Bien Hoa district, Dong Nai province



2011

CT: CAO TỐC BẾN LỨC-LONG THÀNH

ĐD: Long An – Tp. Hồ Chí Minh – Đồng Nai

Project: BEN LUC - LONG THANH EXPRESSWAY

Location: Long An – Ho Chi Minh – Dong Nai





HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG VÀ THIẾT BỊ CÔNG TY H.A.I



Thí nghiệm UT & MT

Khoan địa chất và Cắt cánh



Xuyên tĩnh CPTU



Thăm trong giếng khoan



Khoan trên sông



Thí nghiệm Nén ngang trong hố khoan





Khoan cọc xi măng đất, cọc nhồi

Lắp giếng khoan



Quan trắc mực nước ngầm

Đo E



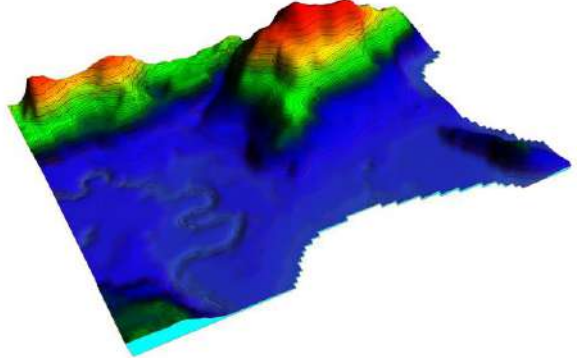
Đo K

Đo GPS





Thiết bị đo đạc



Đo vẽ địa hình trên cạn, dưới nước



Trắc địa công trình



Quan trắc Lún, Nghiêng công trình



Thí nghiệm kéo Thép, Bu lông, Cáp,

Thí nghiệm Nén mẫu Bê tông, Các vật liệu xây dựng





Thí nghiệm 9 chỉ tiêu cơ lý đất

Hiệu chuẩn & Kiểm định Thiết bị



Thí nghiệm đặc biệt: Nén 3 trục theo sơ đồ CU, CD



Thí nghiệm đặc biệt: Thẩm 3 trục UU



Thí nghiệm đặc biệt: Nén cố kết (Cv)



Thí nghiệm đặc biệt: Cắt phẳng D3080





CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHẢO SÁT XÂY DỰNG TỔNG HỢP H.A.I

Đc: B361Bis đường DHT 27, KP 3, P. Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP HCM

ĐT: (028) 37157117 Web: www.haigeo.com.vn E-mail: anhnguyen@haigeo.com.vn

SINCE 2004